TÒA ÁN NHÂN DÂN	***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM***
HUYỆN C	Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
TỈNH TÂY NINH	

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày: 06 - 10 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 – Ông Thái Văn Lộc

2 – Bà Nguyễn Thị Kim Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Hải Yến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Lai - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số:14/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Cù Lê Vũ Đ (tên gọi khác: Vũ Đ), sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cù Văn S, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Lê Ngọc T, sinh năm: 1954 (chết); vợ: Huỳnh Thanh H. sinh năm 1992, con: có 01 cháu sinh năm 2019

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC ngày 07 tháng 7 năm 2020 của công an xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Tiền án: Không

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 6 năm 2021 chuyển tạm giam từ ngày 13 tháng 6 năm 2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/6/2021, Nguyễn T H, sinh ngày 18/8/2003 và Nguyễn Văn T, sinh ngày 02/7/2003, cùng ngụ ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh có nhu cầu sử dụng ma túy nên cả hai thống nhất hùn mỗi người số tiền 100.000 đồng để mua ma túy của Cù Lê Vũ Đ sử dụng. Tại nhà Vũ Đ, T và H gặp Trần Văn Đ1, sinh năm 1997, ngụ ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh nói cho H và T biết Vũ Đ đang ở quán cà phê bên cạnh nhà. Sau đó, H đưa cho Văn Đ1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng nhờ đưa cho Vũ Đ và nói với Vũ Đ có T và H đang chờ. Sau khi nhận tiền xong thì Vũ Đ đi lại hàng rào để gặp T và H. Tại đây, H nói bán cho H và Tuấn 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng thì Vũ Đ đồng ý và lấy trong túi quần 01 bịch ma túy đưa cho H, khi H cầm bịch ma túy trên tay và Vũ Đ quay về bàn cà phê thì bị Công an bắt quả tang. Tang vật thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M) cùng một số đồ vật có liên quan. Tiến hành khám xét nơi ở của Đạt thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống hút màu trắng cùng một số đồ vật có liên quan.

Ngoài ra trước đó Cù Lê Vũ Đ còn bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1988, ngụ ấp B, xã H, huyện C 01 lần; Nguyễn Văn T 01 lần; Nguyễn Tuấn H 01 lần; cùng bán cho Nguyễn Tuấn H và Đặng Huỳnh S, sinh năm 1996, ngụ ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh 01 lần; Nguyễn Tấn A, sinh năm 1989, ngụ ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh 08 lần, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 02/6/2021, Nguyễn Thị Thu H1 nhắn tin qua số điện thoại 0798.384.252 của Cù Lê Vũ Đ với nội dung "200k nha" mục đích để hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng nhưng Vũ Đ không trả lời. Sau đó, H1 gọi điện thoại thì Vũ Đ kêu H1 đến nhà của Vũ Đ để lấy ma túy. Sau khi nhận ma túy và đưa tiền cho Vũ Đ, H1 đem ma túy về nhà sử dụng hết.

- Lần 2: Khoảng 10 giờ ngày 03/6/2021, Nguyễn Văn T đến nhà của Cù Lê Vũ Đ để hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì Vũ Đ đồng ý bán. Sau khi nhận được ma túy thì T đem về nhà sử dụng.

- Lần 3: Khoảng 16 giờ ngày 03/6/2021, Nguyễn Văn T và Nguyễn Tuấn H hùn mỗi người số tiền 100.000 đồng để mua ma túy của Cù Lê Vũ Đ sử dụng. Sau đó H đi một mình đến gặp Vũ Đ tại quán cà phê Vườn Cau để mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì Vũ Đ đồng ý bán và giao nhận ma túy tại quán cà phê.

- Lần 4: Khoảng 17 giờ ngày 03/6/2021, Đặng Huỳnh và Nguyễn Tuấn H hùn mỗi người số tiền 100.000 đồng để mua ma túy Cù Lê Vũ Đ. Khi đến nhà thì Vũ Đ đang ở bên quán cà phê cạnh nhà. Sang hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì Vũ Đ đồng ý bán và giao ma túy tại hàng rào.

- Lần 5: Nguyễn Tấn A bắt đầu mua ma túy của Cù Lê Vũ Đ từ tháng 5/2021 đến 02/6/2021 được 08 lần, cách 03 - 04 ngày mua một lần, mỗi lần mua với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, giao nhận ma túy tại nhà của A hoặc tại quán cà phê Vườn Cau thuộc Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Lần gần nhất vào ngày 02/6/2021, Vũ Đ đến nhà A chơi, A hỏi mua ma túy với số tiền 100.000 đồng thì Vũ Đ đồng ý và đưa ma túy cho A sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì A trả tiền cho Vũ Đ.

Tại Kết luận giám định số 782/KL-KTHS ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong bịch nylon màu trắng, kí hiệu M là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0347gam.

Quá trình điều tra, bị can không thành khẩn khai báo, quanh co chối cãi không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có bán ma túy cho H nhiều lần.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT-VKSTC ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Cù Lê Vũ Đ (tự Vũ Đ) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tuyên bố bị cáo Cù Lê Vũ Đ (tự Vũ Đ) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cù Lê Vũ Đ (tự Vũ Đ) từ 7 (bảy) đến 8 (tám) năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết tội đã ăn năn, hối cải, biết sai với gia đình, bản thân và xã hội. Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cù Lê Vũ Đ (tự Vũ Đ) không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Khoảng 21 giờ ngày 03/6/2021, Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 18/8/2003 và Nguyễn Văn T, sinh ngày 02/7/2003, cùng ngụ ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có nhu cầu sử dụng ma túy nên cả hai thống nhất hùn mỗi người số tiền 100.000 đồng để đến nhà của Cù Lê Vũ Đ mua ma túy sử dụng. Tại nhà Vũ Đ gặp Trần Văn Đ, sinh năm 1997, ngụ ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh nói cho H và T biết Vũ Đ đang ở quán cà phê bên cạnh nhà. Sau đó, H đưa cho Văn Đ1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng nhờ đưa cho Vũ Đ và nói với Vũ Đ có T và H đang chờ. Sau khi nhận tiền xong thì Vũ Đ đi lại hàng rào để gặp T và H. Tại đây, H nói bán cho H và Tuấn 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng thì Vũ Đ đồng ý và lấy trong túi quần 01 bịch ma túy đưa cho H, khi H cầm bịch ma túy trên tay và Vũ Đ quay về bàn cà phê thì bị Công an bắt quả tang. Tang vật thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M) cùng một số đồ vật có liên quan. Tiến hành khám xét nơi ở của Đạt thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống hút màu trắng cùng một số đồ vật có liên quan.

Ngoài ra trước đó bị cáo còn bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho H như sau:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 03/6/2021, Nguyễn Văn T và Nguyễn T H hùn mỗi người số tiền 100.000 đồng để mua ma túy của Cù Lê Vũ Đ sử dụng. H đi một mình đến gặp Vũ Đ tại quán cà phê Vườn Cau hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì Vũ Đ đồng ý bán và giao nhận ma túy tại quán cà phê.

Lần 2: Khoảng hơn 17 giờ ngày 03/6/2021, Đặng Huỳnh S, sinh năm 1996, ngụ ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Tuấn H hùn mỗi người số tiền 100.000 đồng và đi đến nhà của Cù Lê Vũ Đ để hỏi mua ma túy. Khi đến nơi, do Vũ Đ không có ở nhà nên H gọi cho Vũ Đ và đến quán cà phê mua ma túy của Đ với số tiền 200.000 đồng thì Vũ Đ đồng ý bán và giao ma túy tại hàng rào.

Tại Kết luận giám định số 782/KL-KTHS ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong bịch nylon màu trắng, kí hiệu M là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0347gam.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Đ không thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với phần tranh tụng tại phiên tòa. Bị cáo thừa nhận ma túy trong tay của H bị bắt quả tang là ma túy do bị cáo bán cho H và trong cùng ngày bị cáo còn bán cho H 02 lần. Lượng ma túy bị cáo sử dụng hằng ngày so với mức thu nhập của bị cáo có được trong tháng, bị cáo còn phải nuôi vợ, con còn rất nhỏ và chi tiêu cho bản thân nên không thể đáp ứng được. Bị cáo không thể giải trình được số tiền bị cáo mua ma túy sử dụng là có từ đâu chứng tỏ bị cáo ngoài sử dụng còn phải mua bán ma túy để phục vụ cho việc sử dụng ma túy của bị cáo là có căn cứ.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cù Lê Vũ Đ (tự Vũ Đ) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Đạt là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, chỉ trong ngày 03-6-2021 bị cáo đã bán nhiều lần ma túy cho H nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về những hành vi của mình gây ra.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thật thà khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiện hình sự nH bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền sự bị Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Công an xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo chưa nộp phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy, bị cáo Đ không có tài sản, không khả thi khi áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

Đối với Trần Văn Đ1, Đặng Huỳnh S, Nguyễn Thị Thu H1, Nguyễn Tấn A đã có lời khai là có mua ma túy của bị cáo về sử dụng nhưng bị cáo không thừa nhận và không có chứng cứ gì chứng minh cho việc mua bán ma túy trước đó của bị cáo nên không có cơ sở để xem xét. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 1023, 1024, 1026, 1027 ngày 06/6/2021; số 1035 ngày 12/6/2021; số 1040 ngày 17/6/2021 với số tiền 750.000 đồng/người theo quy định pháp luật là có căn cứ.

Đối với Trần Văn Đ1 khi nhận tiền từ H và giao cho bị cáo không biết là tiền mua bán ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với lời khai của Nguyễn Văn T và Đặng Huỳnh S cùng hùn tiền với Nguyễn Tuấn H mua ma túy của bị cáo về sử dụng nhưng khi đến mua ma túy thì chỉ thể hiện có H trực tiếp mua mỗi lần 01 tép, không thể hiện bán cho nhiều người cùng lúc và bị cáo cũng không thừa nhận và không biết là bán cùng lúc cho nhiều người nên không có căn cứ xem xét là bán ma túy cho 2 người trở lên.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1 là: 352377065025591; số IMEI 2 là: 352377065025609 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo thừa nhận có dùng điện thoại để liên lạc phục vụ cho việc mua bán ma túy của bị cáo nên điện thoại trên là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 (hai) bật lửa; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán màu đỏ; 01 (một) đoạn ống hút màu trắng được vót nhọn một đầu là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 290999523, mang tên Cù Lê Vũ Đ cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền Việt Nam 3.290.000 đồng (ba triệu hai trăn chín chục nghìn đồng) thu từ trong túi quần phía sau bên trái bị cáo. Trong số tiền trên thì có 200.000 đồng là tiền bán ma túy bắt được quả tang và 02 lần khác bán ma túy cho H trong ngày 03-6-2021, số tiền bán được là 400.000 đồng nên cần tịch thu xung vào Ngân sách Nhà nước tổng số tiền là 600.000 đồng. Số tiền 2.690.000 đồng còn lại của bị cáo là tiền cá nhân của bị cáo, không chứng minh được có liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 38; điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cù Lê Vũ Đ (tên gọi khác: Vũ Đ), 7 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 6 năm 2021.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cù Lê Vũ Đ (tên gọi khác: Vũ Đ)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 (hai) bật lửa; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán màu đỏ; 01 (một) đoạn ống hút màu trắng được vót nhọn một đầu là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1 là: 352377065025591; số IMEI 2 là: 352377065025609 (đã qua sử dụng) của bị cáo Đ của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Cù Lê Vũ Đ (tên gọi khác: Vũ Đ) 01 (một) chứng minh nhân dân số 290999523, mang tên Cù Lê Vũ Đ và số tiền 2.690.000 đồng (hai triệu sáu trăm chín mươi ngàn) đồng nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 9 năm 2021)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Cù Lê Vũ Đ (tên gọi khác: Vũ Đ) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Châu Thành;
- CCTHA-DS H. Châu Thành;
- CQĐT Công an H. Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV06;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã L, H. Châu Thành;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

Cái Thị Minh Tâm